

Số: /KH-NTMĐ

Măng Đen, ngày 12 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về chuyển đổi số quốc gia và Đề án 131/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ GD&ĐT về Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1187/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt mạng lưới chuyển đổi số của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 07/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW;

Kế hoạch số 459/KH-SGDĐT ngày 30/01/2026 của Sở GD&ĐT về chuyển đổi số ngành GD&ĐT năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 545/KH-SGDĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2026 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ngãi về Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2030.

Trường PTDTNT THPT Măng Đen xây dựng kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

1. Về hạ tầng và nhân lực:

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công việc.
- 100% giáo viên và cán bộ quản lý được cấp và sử dụng chữ ký số cá nhân để phê duyệt hồ sơ, học bạ.
- 100% các phòng học, phòng chức năng và khu nội trú được đảm bảo hạ tầng mạng phục vụ tối thiểu 35-40 thiết bị truy cập cùng lúc tại mỗi phòng học (băng thông đảm bảo phục vụ cùng lúc các hoạt động dạy học trực tuyến).
- Ít nhất 80% giáo viên đạt chứng chỉ hoặc hoàn thành các khóa bồi dưỡng về Kỹ năng an toàn thông tin do tỉnh tổ chức.

2. Về dạy học và quản lý:

- 100% học sinh được học tập, bồi dưỡng về kỹ năng công dân số theo khung năng lực số của Bộ GDĐT.

- 100% học sinh được phổ cập kỹ năng số theo khung năng lực số của Bộ GDĐT.

- Triển khai toàn diện Học bạ số và văn bằng số theo lộ trình của Bộ và Sở GDĐT; Đến năm 2027, hoàn thành việc số hóa 100% hồ sơ học bạ cũ từ các năm trước (nếu có yêu cầu từ Sở).

- Tăng tỷ lệ các bài kiểm tra định kỳ (giữa kỳ, cuối kỳ) thực hiện trên máy tính hoặc thiết bị số đạt tối thiểu 30-50%.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ mật).

3. Về dịch vụ số:

- 100% các khoản thu học phí và dịch vụ giáo dục thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% cán bộ, giáo viên đăng nhập hệ thống quản lý trường học bằng tài khoản VNeID (SSO).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo và truyền thông

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và Đề án 06 của nhà trường.

- Xây dựng chuyên mục "Chuyển đổi số" trên trang thông tin điện tử của trường và cập nhật thông tin thường xuyên.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia hàng năm.

2. Về Phát triển nhân lực số

- *Bồi dưỡng cốt cán:* Cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về "Ứng dụng AI an toàn, hiệu quả" và "Xây dựng học liệu số" do Sở GDĐT tổ chức (theo danh mục bồi dưỡng 21.3 của Kế hoạch 545).

- *Kỹ năng an toàn mạng:* Tổ chức ít nhất 02 buổi chuyên đề/năm cho học sinh nội trú về kỹ năng phòng chống lừa đảo trên không gian mạng và bảo vệ thông tin cá nhân.

3. Chuyển đổi số trong dạy học và kiểm tra đánh giá

- Thí điểm giáo dục AI, triển khai nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm hình thành năng lực số và giải quyết vấn đề cho học sinh. Xây dựng kế hoạch lồng ghép nội dung giáo dục Trí tuệ nhân tạo (AI) vào môn Tin học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tổ chức ngày hội Sáng tạo AI (AI Day) hàng năm" để học sinh có sân chơi thực tế, thay vì chỉ học lý thuyết trong môn Tin học.

- Kho học liệu số, tiếp tục xây dựng, đóng góp và khai thác hiệu quả kho học liệu số dùng chung để duy trì dạy học trong mọi điều kiện. Xây dựng kho học liệu số đặc thù về văn hóa, ngôn ngữ các dân tộc thiểu số tại địa phương (Măng Đen, Kon Plông, Măng Bút) để phục vụ giảng dạy chương trình giáo dục địa phương.

- Học bạ số, thực hiện nghiêm túc việc số hóa học bạ cho học sinh THPT theo đúng quy trình và bảo mật dữ liệu.

4. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường

- Cập nhật, đồng bộ và xác thực 100% dữ liệu cán bộ, giáo viên và học sinh trên hệ thống CSDL ngành với CSDL quốc gia về dân cư.

- Thực hiện chế độ báo cáo hoàn toàn trên Hệ thống thông tin báo cáo của Sở GDĐT.

- Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt kết quả cao, hướng tới 100% kết quả điện tử.

- Quản lý nội trú thông minh, triển khai ứng dụng hoặc hệ thống quản lý điểm danh học sinh nội trú, quản lý suất ăn và theo dõi sức khỏe học sinh thông qua mã QR hoặc thẻ thông minh.

- Không gian tự học số, thiết lập khu vực "Thư viện số mở" tại khu nội trú, cho phép học sinh truy cập kho học liệu vào các giờ tự học buổi tối dưới sự giám sát của hệ thống mạng tập trung.

- Thành lập "Đội thanh niên xung kích về chuyển đổi số" để hỗ trợ học sinh thực hiện các thủ tục định danh, sử dụng VNeID và hướng dẫn bạn bè khai thác kho học liệu số.

- Xây dựng "Hệ sinh thái Giáo dục số đặc thù", xây dựng Thư viện số dân tộc gồm: Xây dựng các chuyên đề video, hình ảnh về trang phục, tiếng nói và phong tục của các dân tộc tại chỗ để tích hợp vào chương trình Giáo dục địa phương.

- Thanh toán chế độ chính sách, phối hợp với các ngân hàng triển khai mã QR cá nhân cho từng học sinh để phụ huynh có thể chuyển tiền ăn, tiền phí nội trú từ xa một cách minh bạch.

5. Về Quản trị và Dữ liệu (Trọng tâm Đề án 06):

- Làm sạch dữ liệu, thực hiện rà soát, đối soát định kỳ dữ liệu học sinh dân tộc thiểu số trên hệ thống CSDL ngành với CSDL quốc gia về dân cư để đảm bảo thực hiện đúng các chế độ chính sách, nội trú.

- Số hóa hồ sơ chuyên môn, chuyển đổi toàn bộ sổ đăng ký cá biệt, sổ gọi tên ghi điểm, sổ đầu bài sang bản điện tử có ký số hoàn toàn (không in bản giấy).

- Kết nối camera AI, nâng cấp hệ thống camera giám sát tại khu vực nội trú và cổng trường, kết nối về trung tâm điều hành của Hiệu trưởng để đảm bảo an ninh 24/7.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và ngân hàng hỗ trợ phụ huynh vùng sâu, vùng xa mở tài khoản và hướng dẫn sử dụng ứng dụng thanh toán miễn phí.

6. Hạ tầng số và An toàn thông tin

- Trang bị chứng chỉ bảo mật SSL (chuyển từ HTTP sang HTTPS) cho trang web trường và nâng cấp lên IPv6. Thực hiện lộ trình chuyển đổi địa chỉ Internet của nhà trường sang giao thức IPv6 theo lộ trình của tỉnh.

- Cài đặt phần mềm bảo mật (như Bkav Endpoint...) cho 100% máy tính thực hiện công vụ.

- Phối hợp với Công an tỉnh để rà soát, phê duyệt và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho hệ thống của trường. Hồ sơ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ 2 cho các hệ thống thông tin của nhà trường theo Nghị định 85/2016/NĐ-CP.

- Lắp đặt và kết nối hệ thống camera giám sát tại các khu vực trọng yếu (phòng máy tính, thư viện, cổng trường) về trung tâm điều hành chung của trường (nếu có điều kiện).

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Giai đoạn	Trọng tâm thực hiện	Kết quả cần đạt
2026 - 2027	Hoàn thiện hạ tầng và Chữ ký số	100% giáo viên ký số; Phủ sóng Wi-Fi toàn đơn vị.
2028 - 2029	Số hóa toàn diện và Thí điểm AI	Triển khai AI vào 100% các khối lớp; Vận hành kho học liệu dân tộc.
2030	Chuyển đổi số toàn diện	Đạt chuẩn trường thông minh; 100% dịch vụ không dùng tiền mặt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tập thể Lãnh đạo đơn vị, chỉ đạo xây dựng lộ trình chi tiết từng năm; chịu trách nhiệm về an toàn thông tin; thực hiện kiểm tra, giám sát việc cập nhật học bạ số và sổ điểm điện tử hằng tháng, không để dồn việc vào cuối học kỳ.

2. Tổ văn phòng Văn phòng, đơn đốc cài đặt ứng dụng công vụ trên di động cho 100% giáo viên; thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ.

3. Tổ chuyên môn, chịu trách nhiệm thẩm định chất lượng học liệu số của tổ viên; xây dựng kế hoạch lồng ghép giáo dục AI vào các môn học phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018"

4. Giáo viên Tin học, chịu trách nhiệm kỹ thuật trong việc hướng dẫn giáo viên và học sinh cài đặt, sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập hệ thống giáo dục.

5. Kế toán đơn vị, lập dự toán kinh phí chuyển đổi số hàng năm, ưu tiên cho thuê dịch vụ CNTT và trang thiết bị bảo mật.

6. Đoàn thanh niên, Thành lập "Tổ công nghệ số thanh niên" để hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số làm quen với các kỹ năng số cơ bản, hướng dẫn khai thác Thư viện số mở vào giờ tự học.

7. Chế độ báo cáo, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở GDĐT trước ngày 10/11 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số của trường PTDTNT THPT Măng Đen giai đoạn 2026-2030./.

Nơi nhận:

- Chi ủy(t/d);
- Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng(c/d);
- BCH đoàn trường(p/h);
- BCĐ, các tổ(t/h);
- Lưu: VT.PNH

HIỆU TRƯỞNG

Phan Anh Khánh